

2. Phát huy dân chủ XHCN, xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN, chống tham nhũng có kết quả trước hết phải lấy dân làm gốc. Nội dung của các vấn đề nêu trên trong Dự thảo báo cáo chính trị trình Đại Hội X của Đảng đã nêu khá đầy đủ và xúc tích.

Dân chủ dưới xã hội ta có dân chủ trực tiếp và dân chủ gián tiếp (dân chủ đại diện). Chúng ta coi trọng và không ngừng sử dụng cả hai hình thức dân chủ này. Trong tình hình nước ta hiện nay, bộ máy nhà nước có những yếu kém, một nguy cơ đáng chú ý là tệ quan liêu, xa dân, tiêu cực, tham nhũng thì cần phải chú ý sử dụng nhiều hơn hình thức dân chủ trực tiếp. Gần đây có hình thức dân chủ trực tiếp là bỏ phiếu tín nhiệm đối với lãnh đạo chính quyền xã, phường, thôn có ý nghĩa và tác dụng rất to lớn được nhân dân nhiệt liệt hoan nghênh. Trong dân chủ trực tiếp, trước hết phải nói đến sự giám sát trực tiếp của nhân dân. Trong phần về phát huy dân chủ, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa còn thiếu hay còn mờ nhạt nói về sự giám sát của nhân dân, nhất là sự giám sát trực tiếp của nhân dân đối với cơ quan nhà nước, công chức nhà nước. Nhà nước pháp quyền XHCN của dân do dân, vì dân thì ai cũng đều rõ là phải lấy dân làm gốc. Nhà nước ta, chính quyền các cấp đã thực sự là của dân chưa? Những người được dân bầu lên đã thực sự có đức, có tài? Dân có thực sự tự do, có đầy đủ thông tin để lựa chọn (bầu cử). Đảng chú ý nhất và quan tâm nhất là chính quyền, công chức có vì dân, phục vụ dân? Tất cả những vấn đề này phải được đổi mới, với nhận thức mới, cách làm mới để chính quyền thực sự là của dân, do dân và vì dân. Đặc biệt là vấn đề vì dân của chính quyền lúc này hơn lúc nào hết phải được sự

nhận xét đánh giá của nhân dân. Nói cách khác là phải có sự giám sát trực tiếp và thường xuyên của nhân dân đối với hoạt động của chính quyền. Vấn đề này Dự thảo báo cáo chính trị nêu chưa rõ, chưa đủ liều lượng.

Vấn đề chống tham nhũng trong Dự thảo báo cáo chính trị trình Đại hội X của Đảng nêu đầy đủ với thái độ kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng. Quốc hội ta cũng vừa thông qua Luật chống tham nhũng: Điều cần nói ở đây là chống tham nhũng có hiệu quả thì trước hết phải dựa vào dân, lấy dân làm gốc. Nhân dân có ở khắp nơi, khắp chốn, là thiên la địa võng nhìn rõ được con người và hành vi tham nhũng. Nếu có các phương thức biện pháp cần thiết linh hoạt, sáng tạo để nhân dân phát hiện tham nhũng, phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng thì nhất định có hiệu quả.

Pháp Luật dưới chế độ bóc lột là ý chí của giai cấp thống trị để "buộc dân lại" là công cụ áp bức, bóc lột, nô dịch nhân dân. Dưới chế độ ta pháp luật là ý chí và nguyện vọng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động để xây dựng XHCN, đảm bảo các quyền tự do dân chủ, xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân, chống lại mọi sự đối kháng phá hoại an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Pháp luật của ta thực sự là của dân - lấy dân làm gốc. Bản chất pháp luật của ta thể hiện sức mạnh to lớn của Nhà nước ta trong bảo vệ Tổ quốc và xây dựng CHNXH trên đất nước ta. "Nghị quyết 48/ NQ - TW của Bộ chính trị về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020" đã thể hiện

sâu sắc và toàn diện về tầm quan trọng của pháp luật nước ta.

3. Lấy dân làm gốc cũng được thể hiện rõ trong xây dựng Đảng trong giai đoạn đổi mới toàn diện hiện nay.

Trước hết, thể hiện trong bản chất giai cấp của Đảng, Đảng cộng sản Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động, của dân tộc Việt Nam, đại diện trung thành của giai cấp công nhân và của toàn dân tộc.

Quan điểm trên là hoàn toàn với tư duy, quan điểm, lý luận mới về Đảng, điểm nổi bật là gắn Đảng với nhân dân, với dân tộc - lấy dân làm gốc. Sức mạnh của một Đảng tiên phong theo chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh chính là ở chỗ bắt nguồn từ sức mạnh của nhân dân, của toàn dân tộc. Nguy cơ của một tiên phong chính là ở chỗ không gắn bó được với nhân dân, thậm chí xa rời nhân dân nên thất bại và tan rã, bài học xương máu trong lịch sử phong trào các Đảng cộng sản và công nhân thế giới còn nóng hổi và hiện hữu.

Đảng ta trong các bài học về xây dựng Đảng đã nêu rõ trong Dự thảo báo cáo chính trị tại Đại hội X của Đảng: "thắt chặt mối quan hệ gắn bó giữa Đảng với nhân dân; nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát".

Việc Đảng gắn với dân là bản chất của Đảng, là sức mạnh của Đảng đồng thời cũng là để nhân dân kiểm tra, giám sát hoạt động của Đảng và đảng viên trong quá trình xây dựng và chỉnh đốn Đảng hiện nay nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng./

Lê Nguyễn

ĐẨY LÙI THAM NHƯNG TỪ GỐC

Lê Văn

Sự nghiệp đổi mới do Đảng lãnh đạo đã làm thay đổi căn bản bộ mặt đất nước, cải thiện đáng kể đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; đưa vị thế Việt Nam lên tầm vóc mới trên trường quốc tế. Thắng lợi của công cuộc đổi mới khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng với Nhà nước. Với hệ thống bộ máy công quyền được tổ chức ở tất cả các cấp trên cả nước đã trở thành chỗ dựa quan trọng nhất cho nhân dân thực hiện quyền làm chủ của mình. Và; nhân dân là điểm tựa vững chắc để Nhà nước điều

hành và quản lý đất nước ngày càng hiệu lực, hiệu quả.

Tuy nhiên, sự lãnh đạo của Đảng chưa ngang tầm yêu cầu của quá trình đổi mới tổ chức và hoạt động của Nhà nước. Bộ máy Nhà nước vẫn cồng kềnh, chống chéo, chưa thật sự trong sạch, vững mạnh; phép nước chưa nghiêm; tình trạng quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cửa quyền, sách nhiễu nhân dân trong bộ máy công quyền chưa được ngăn chặn, gây bất bình trong dư luận, làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Từ các Nghị quyết trung ương khoá sáu Đại hội V của Đảng đã đánh giá tham nhũng là quốc nạn, là nguy cơ của đất nước. Mới đây, Quốc hội đã thông qua Luật phòng chống tham nhũng nhưng nạn tham nhũng vẫn tiếp tục phát triển và đang gây những tổn thất to lớn cho đất nước.

Thực tiễn trong mấy năm qua đã chứng minh nền kinh tế nhiều thành phần, và nền kinh tế thị trường đã góp phần tích cực thúc đẩy nền sản xuất phát triển. Nhờ kết quả đó mà đất nước đã thoát khỏi khủng hoảng kinh tế và xã hội đã tạo những tiền đề vững chắc

→ cho sự công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tuy vậy, bản thân nền kinh tế nhiều thành phần và cơ chế thị trường mang trong mình nó những yếu tố tạo môi trường thuận lợi cho việc nảy sinh và phát triển tiêu cực xã hội. Trước hết, nó thúc đẩy chủ nghĩa cá nhân phát triển, làm cho không ít người xa rời mục tiêu lý tưởng, bỏ quên lợi ích tập thể, công đồng, chỉ lo thu vén cá nhân, chạy theo đồng tiền bằng mọi giá. Nó làm nảy sinh tư tưởng địa vị, tìm kiếm quyền lực, dựa vào chức, quyền để vơ vét tài sản của Nhà nước, của nhân dân. Đây là một trong những điểm chính yếu nhất thuộc nguồn gốc tệ tham nhũng. Sự thực hiển nhiên này quá rõ ràng, nhưng tiếc rằng vấn đề đã không được đặt ra giải quyết một cách nghiêm túc, khoa học để làm cơ sở cho phương hướng, nội dung và hệ phương pháp của công tác tư tưởng, công tác tổ chức và công tác quản lý trong thời kỳ quá độ.

Thực trạng của tham nhũng là hành vi của người lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái pháp luật Nhà nước, vì mục đích mưu cầu lợi ích riêng cho mình. Tham nhũng thể hiện dưới nhiều hình thức: Tham ô, chiếm đoạt, sử dụng trái phép tài sản công, lạm dụng quyền lực những nhiều, nhận hối lộ... Tham nhũng có thể là hành vi của cá nhân, nhưng cũng có thể của một nhóm người (tham nhũng tập thể). Nói đúng hơn thì tham nhũng là hành vi của những kẻ có chức, quyền trong bộ máy của Đảng, Nhà nước và các đoàn thể. Còn người lao động bình thường thì không thể tham nhũng mà chỉ có thể làm ăn dối trá, lừa đảo, làm hàng giả, trốn thuế, lậu thuế, đầu cơ tích trữ, gian lận thương mại, ăn cắp, dút lót, làm trái pháp luật... Chỉ có những kẻ có chức, có quyền được sử dụng tài sản quốc gia như tiền bạc, đất đai, nhà cửa... thì mới có điều kiện giao, cấp, chuyển đổi mục đích sử dụng đất sai thẩm quyền, sai quy hoạch, lấn chiếm cấp không, bán rẻ cho nhau, hoặc bán cho người khác với giá thấp để nhận hối lộ. Chỉ những kẻ có chức, có quyền đó được ký giấy phép đầu tư, lập chứng từ, đầu thầu, khai thác lĩnh vực này, lĩnh vực khác mới có thể ăn dút lót, hoặc nhận quà cáp, biếu xén, nhất là "phong bì" trong các ngày lễ, tết, ngày hội, các cuộc họp, các buổi làm việc với cấp dưới; và chỉ những kẻ đó mới được giao triển khai các quy trình để rồi có điều kiện "rút ruột" công trình.

Trong doanh nghiệp Nhà nước, tham nhũng xảy ra khi kẻ có chức quyền ký kết các hợp đồng kinh tế, các dự án, mua bán thiết bị máy móc, nguyên vật liệu hoặc trong đánh giá tài sản doanh nghiệp khi cổ phần hoá; khi cán bộ ngân hàng móc nối với các doanh nghiệp cho vay sai nguyên tắc, sai quy trình với những khoản vốn lớn; khi phân phối hạn ngạch, xuất khẩu, kiểm tra hàng hoá xuất nhập khẩu, hoàn thuế giá trị gia tăng... trong

khu vực hành chính sự nghiệp, sử dụng tài sản công vô tội vạ. Tham nhũng còn xuất hiện ở cả những lĩnh vực thực hiện chính sách xã hội. Đã có không ít vụ, việc cán bộ, công chức nhận hối lộ để làm hồ sơ thương binh giả, hoặc chiếm đoạt tiền của chương trình quỹ xoá đói giảm nghèo, tiền cứu trợ đồng bào lũ lụt. Hoạt động của cơ quan bảo vệ pháp luật trong các khâu điều tra, truy tố, xét xử cũng có hối lộ, tống tiền, chạy án, xử oan sai, "có tiền thì xử sai, không có tiền thì xử đúng luật" là mối đe dọa, tàn phá lòng tin của con người.

Vì có chức có quyền nên người ta mới có điều kiện tham nhũng. Để tham nhũng người ta phải bỏ tiền ra "chạy chức", "chạy quyền", "mua quan", "bán tước". Hiện tượng này không phải là cá biệt mà đã có ở nhiều cấp, nhiều ngành. Trong bố trí, đổi bộ cán bộ có tiêu chuẩn về học vấn. Điều đó là đúng vì chọn "nhân tài", nhưng chính điều này đã làm nảy sinh ở những kẻ mất phẩm chất những hành vi tiêu cực khác như học giả, thi giả, bằng cấp GS, TS giả để được lên chức, lên quyền; và tất nhiên trong xã hội sẽ nảy sinh ra một lớp người chuyên làm những chuyện giả để tồn tại.

Chính tệ nạn tham nhũng nói trên đang phá hoại công tác quản lý, phá hoại pháp luật Nhà nước. Kẻ tham nhũng giàu lên nhanh chóng. Họ có nhiều tiền, nhiều vàng, nhiều nhà, nhiều đất, trang trại, cơ sở sản xuất kinh doanh. Không chỉ bản thân, mà họ còn tạo điều kiện cho con, cho cháu làm giàu một cách không chính đáng. Và; khi đã có nhiều tiền, con cháu kẻ tham nhũng chẳng cần học hành, tu dưỡng, họ chỉ cần thao túng cấp trên là con cháu họ lại có quyền, chức mới, và tiếp tục tuần tự phát triển tham nhũng mới. Tệ hại này đã phá hoại ghê gớm mối quan hệ "máu thịt" giữa Đảng với nhân dân và là mối đe dọa sự tồn vong của chế độ.

Bác Hồ chỉ rõ tham nhũng là "giặc nội xâm", Đảng ta đã xác định là một trong bốn nguy cơ của đất nước. Thế nhưng hôm nay việc chống tham nhũng chưa tương xứng, chưa thực sự ngang tầm với một cuộc chiến đấu chống giặc "nội xâm", chống "quốc nạn", chống một nguy cơ của đất nước.

Để chống tham nhũng có hiệu quả phải triển khai đồng bộ, kiên quyết nhiều biện pháp:

1/ Tăng cường sự lãnh đạo chỉ đạo của Đảng đoàn Quốc hội và ban cán sự Đảng, Chính phủ trong việc rà soát, bổ sung hoàn thiện hệ thống luật pháp, cơ chế chính sách trong các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội, tư pháp; hoàn thiện cơ chế kinh tế phù hợp với kinh tế nhiều thành phần, cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng XHCN.

2/ Các cấp uỷ cơ sở tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở, kiểm tra, giám sát đảng viên, cán bộ, công chức Nhà nước. Đẩy mạnh công cuộc xây dựng chính đôn Đảng, quan

tâm xây dựng các tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh, xứng đáng là hạt nhân chính trị cơ sở. Kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những đảng viên tha hóa, biến chất, tham nhũng, mất uy tín trong nhân dân.

3/ Đổi mới việc đánh giá, bổ nhiệm, đề bạt cán bộ theo hướng công khai dân chủ nhằm lựa chọn người có đức, có tài, có uy tín vào cương vị lãnh đạo; không để phần tử tham nhũng, cơ hội chui vào cấp uỷ, lãnh đạo các cấp.

4/ Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, nhất là ở các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; xử lý phân minh, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật bất kể họ là ai, ở cấp nào.

5/ Nhà nước cần ban hành văn bản pháp luật hướng vào mấy vấn đề cơ bản: Tôn vinh và bảo vệ những người phát hiện và đấu tranh chống tham nhũng. Nghiêm khắc trừng trị những kẻ trù dập người phát hiện và đấu tranh chống tham nhũng.

Nghiêm cấm các hiện tượng quà cáp, biếu xén, phong bì trong các ngày lễ, hội, các cuộc họp, các buổi làm việc.

Thu hẹp tối đa ngân sách chi tiêu hành chính các cấp và công khai mọi chi tiêu hành chính trước cơ quan dân cử đồng cấp.

Không ai nghĩ rằng đấu tranh chống tham nhũng là một việc làm dễ dàng, nhất là khi đã trở thành một tệ nạn tràn lan nhưng không phải là không làm được.

Ở các nước tư bản, tham nhũng là bản chất của chế độ. Trong xã hội ta, tham nhũng không phải bản chất của chế độ mà là sự tha hoá của một số bộ phận cán bộ, đảng viên có chức, có quyền. Tuy vậy, chống tham nhũng rồi chúng ta đừng nghĩ rằng sẽ có một xã hội trong đó mọi người đều trong sáng, không chút vẩn đục. Điều đó sẽ là không tưởng vì một khi nền kinh tế nhiều thành phần, cơ chế thị trường thì còn cơ sở khách quan cho tệ tham nhũng phát sinh.

Nhưng chúng ta có thể hạn chế đến mức thấp nhất nếu công tác chống tham nhũng được định hướng lãnh đạo và quản lý điều hành một cách tích cực của Nhà nước, sự giám sát tối đa của Quốc hội và cơ quan bảo vệ pháp luật đến nơi, đến chốn; đồng thời làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật, công tác tư tưởng, công tác tổ chức, biết dựa vào nhân dân mà hành động.

Cuộc đấu tranh chống tham nhũng là nội dung lớn, là nhiệm vụ quan trọng của công tác xây dựng Đảng và xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN; phải tiến hành thường xuyên, liên tục, làm cho bộ máy Đảng và Nhà nước trong sạch, có hiệu lực lãnh đạo, điều hành đất nước, tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong nội bộ Đảng và khối đại đoàn kết toàn dân. Làm tốt điều đó sẽ chống tham nhũng được tận gốc, lấy lại lòng tin cho nhân dân, củng cố được vai trò lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lý của Nhà nước.